

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp QTM K10 Mã lớp học 29,803 Lý thuyết

Môn học: QMH35 An toàn mạng

Giáo viên: Nguyễn Quốc Tuấn

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 17/12/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181580	Lê Thành An	21/10/2000	6		An	
2	CD182432	Nguyễn Ngọc Anh	06/08/1999	7		Anh	
3	CD183186	Vũ Đức Anh	25/09/2000	5		Anh	
4	CD182788	Đào Xuân Ánh	02/04/2000	8		Anh	
5	CD180066	Lê Thanh Bình	23/02/1997	8		Bình	
6	CD180048	Vũ Thị Cải	06/11/1998	8		Cải	
7	CD182972	Sỹ Quang Đạt	20/04/2000	7		Dat	
8	CD182193	Trịnh Xuân Đạt	20/08/2000	6		Dat	
9	CD181608	Đỗ Lê Minh Đức	27/10/2000	8		Đức	
10	CD182667	Lê Huỳnh Đức	03/02/2000	7		Đức	
11	CD183180	Trương Việt Dũng	21/04/1996	9		Dũng	
12	CD181140	Hoàng Hà Giang	13/08/2000	5		Giang	
13	CD182492	Lưu Xuân Hải	23/11/2000	7		Hải	
14	CD181640	Trần Mạnh Hải	07/09/2000				Hải
15	CD181611	Nguyễn Thế Hiếu	04/11/2000	8		Hieu	
16	CD182798	Tạ Trung Hiếu	16/07/2000	7		Hieu	
17	CD182923	Mai Huy Hùng	04/08/2000	6		Hung	
18	CD171890	Nguyễn Hữu Huy	27/06/1998	6		Huy	
19	CD182609	Nguyễn Công Khanh	13/09/2000	6		Khanh	
20	CD182742	Nguyễn Anh Linh	22/10/2000	7		Linh	
21	CD182787	Phạm Đức Minh	08/03/2000	5		Minh	
22	CD180521	Trần Thị Nga	18/01/2000	7		nga	
23	CD182522	Lê Huy Nghi	07/03/2000	6		Nghi	
24	CD180684	Nguyễn Minh Quân	17/09/2000	7		Quân	
25	CD182911	Nguyễn Hồ Quang	19/05/2000	6		Quang	
26	CD181839	Vũ Minh Sáng	07/11/2000	7		Sang	
27	CD180834	Nguyễn Văn Hồng Sơn	06/02/1998	6		Son	
28	CD180663	Trương Phú Sơn	10/05/1995	6		Son	
29	CD181004	Nguyễn Duy Tân	04/07/2000	7		Tan	
30	CD182666	Nguyễn Ngọc Tân	09/10/2000	8		Tan	
31	CD180368	Nguyễn Đắc Thái	04/08/2000	7		Thái	
32	CD180004	Vũ Việt Thái	18/02/1997	7		Thái	
33	CD181606	Đỗ Lê Thao	01/01/2000	7		Thao	
34	CD182411	Nguyễn Văn Tiến	01/11/2000	6		Tien	
35	CD181628	Nguyễn Hoàng Tú	11/07/2000	8		Tu	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181879	Trần Anh Tú	09/12/2000	6		Tú	
37	CD180963	Đoàn Quốc Tuấn	05/12/2000	6		Tuấn	
38	CD182593	Trần Văn Tuấn	14/05/1998	6		Đoàn Văn Tuấn	
39	CD180026	Vũ Minh Tuấn	03/02/1998	8		Minh Tuấn	
40	CD182537	Nguyễn Bắc Tùng	05/05/1998	6		Bắc Tùng	
41	CD181976	Nguyễn Việt Tùng	12/07/2000	6		Việt Tùng	
42	CD180001	Trần Hoàng Việt	05/05/1996	6		Hoàng Việt	
43	CD180094	Tô Quang Vũ	05/10/2000	7		Quang Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi: 42 (42)
Số sinh viên đạt: 42

Tổng số tờ giấy thi: 42 (42)
Ngày giao viên nộp điểm:
Hạn cuối nộp điểm: 7 ngày sau thi

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

Nguyễn Quốc Tuấn

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

Hoàng Thanh Mai